ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 6

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức nâng cao – đề 1)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Khẳng định sau đúng hay sai?

XXX = 30

Ghi Đ hoặc S: ☐

Câu 2. Tính

4 651 – 695 = ?

Đáp số: .....

Câu 3. Giải bài toán

Ba bạn Trang, Khôi và Tùng cùng trực nhật hôm nay. Trang cứ 12 ngày trực một lần, Khôi cứ 8 ngày, Tùng cứ 13 ngày. Hỏi sau ít nhất bao nhiêu ngày cả ba lại cùng trực?

Bài giải:

.....

.....

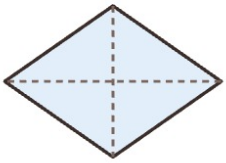
.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 4. Tính độ dài



Một hình thoi có diện tích 46 m², một đường chéo dài 23 m. Tính độ dài đường chéo còn lại (m).

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 5. Tính giá trị biểu thức

(55 + 43) × 10 = ?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 6. Tìm bội chung nhỏ nhất

BCNN(46, 62) = ?

A. 1426 B. 2852 C. 62 D. 2

Câu 7. Tính

71 − (−9) − 79 = ?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 8. Giải bài toán

Phía ngoài mỗi cạnh của một hình vuông, người ta ghép một tam giác đều có cạnh bằng cạnh của hình vuông, được một hình ngôi sao. Biết cạnh hình vuông là 16 cm. Tính chu vi hình ngôi sao (cm).

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 9. Tìm số tự nhiên x

$264 \vdots x$, $312 \vdots x$ và $4 < x < 33$

A. $x \in \{8; 12; 24\}$

B. $x \in \{6; 8; 12; 24\}$

C. $x \in \{4; 6; 8; 12; 24\}$

D. $x \in \{6; 8; 12\}$

Câu 10. Giải bài toán

Một tờ giấy hình chữ nhật dài 30 cm, rộng 8 cm. Gấp đôi tờ giấy theo trục đối xứng song song với chiều rộng. Tính chu vi (cm) của hình chữ nhật nhận được.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 11. Tìm số nguyên x

Biết số đối của x cộng với 16 bằng -20. Tìm x.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 12. Viết tích dưới dạng một lũy thừa

$27 \times 27 = 3^{\square}$

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 13. Giải bài toán

Một hình chữ nhật có chiều dài gấp 5 lần chiều rộng và chu vi 168 m. Tính diện tích (m²).

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 14. Tìm x

$x - (-1 - 4) = 23$

Bài giải:

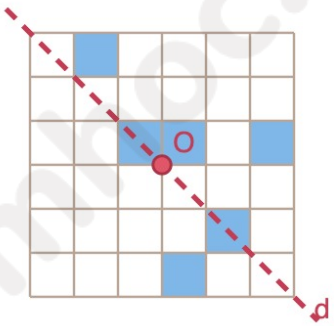
.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 15. Quan sát hình vẽ



Cần tô màu thêm ít nhất bao nhiêu ô vuông để hình gồm các ô được tô nhận d là trục đối xứng và O là tâm đối xứng của nó?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T6-HK1-15-N-98822 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức nâng cao – đề 1)

Câu 1: Đ · Số La Mã

XXX = 30. Vậy khẳng định đúng.

Câu 2: 3956 · Cộng, trừ số tự nhiên

4 651 − 695 = 3 956.

Câu 3: 312 · Toán lời văn BCNN

Cần tìm BCNN(12, 8, 13). $8 = 2^3$, $12 = 2^2 \times 3$, 13 = 13 → BCNN = 312.

Câu 4: 4 · Chu vi và diện tích

Diện tích hình thoi bằng nửa tích hai đường chéo nên tích hai đường chéo là 46 × 2 = 92. Đường chéo còn lại: 92 : 23 = 4 (m).

Câu 5: 980 · Thứ tự thực hiện phép tính

(55 + 43) × 10 = 98 × 10 = 980.

Câu 6: A. 1426 · Tìm BCNN

46 = 2 × 23, 62 = 2 × 31 → lấy các thừa số chung và riêng với số mũ lớn nhất: 2 × 23 × 31 = 1 426.

Câu 7: 1 · Cộng, trừ số nguyên

Trừ một số là cộng với số đối của nó: 71 − (−9) − 79 = 71 + 9 + (−79) = 1.

Câu 8: 128 · Tam giác đều, hình vuông, lục giác đều

Mỗi cạnh của hình vuông nằm bên trong, được thay bằng 2 cạnh của tam giác đều. Hình ngôi sao có 2 × 4 = 8 cạnh, mỗi cạnh 16 cm. Chu vi: 8 × 16 = 128 (cm).

Câu 9: B. $x \in \{6; 8; 12; 24\}$ · Ước chung

$x \in$ ƯC(264, 312) = Ư(24) = {1; 2; 3; 4; 6; 8; 12; 24}. Chọn các số lớn hơn 4 và nhỏ hơn 33: $x \in \{6; 8; 12; 24\}$.

Câu 10: 46 · Hình có trục đối xứng

Gấp theo trục song song với chiều rộng thì chiều dài còn một nửa: 30 : 2 = 15 (cm). Chiều rộng giữ nguyên 8 cm. Chu vi: 2 × (15 + 8) = 46 (cm).

Câu 11: 36 · Số nguyên, số đối

Số đối của x là $-x$: $-x + 16 = -20 \Rightarrow -x = -20 - 16 = -36 \Rightarrow x = 36$.

Câu 12: 6 · Lũy thừa

$27 = 3^3$, $27 = 3^3$ nên $27 \times 27 = 3^3 \times 3^3 = 3^6$.

Câu 13: 980 · Hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành, hình thang cân

Nửa chu vi 84 m gồm 6 phần bằng nhau, mỗi phần (chiều rộng) 14 m; chiều dài 70 m. Diện tích: 70 × 14 = 980 (m^2).

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 14: **18** · Quy tắc dấu ngoặc

$x - (-5) = 23 \rightarrow x = 23 + (-5) = 18$.

Câu 15: **12** · Hình có tâm đối xứng

Mỗi ô được tô thì các ô đối xứng với nó (qua d, qua O) cũng phải được tô. Lấy đối xứng từng ô đã tô, rồi lấy đối xứng tiếp các ô mới, hình hoàn chỉnh có 18 ô. Đã tô 6 ô. Cần tô thêm 18 – 6 = 12 ô.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký